TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HSST
Ngày 25/02/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hãn

Ông Trịnh Văn Toán

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên, thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Vũ Hồng L, sinh năm 1965; HKTT: Khu 3, phường Thị C, thành phố Bắc N, tỉnh Bắc N; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Học vấn: 7/10; Con ông: Vũ Văn Vi (Vũ Nguyên V), sinh năm 1940 và con bà: Nguyễn Thị K (Nguyễn Thị L), sinh năm 1946; Vợ: Nguyễn Thị L1, sinh năm 1981; Con: Có 03 con; Lớn sinh năm 1997,nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không;

- Tiền sự: Ngày 25/12/2017, Công an thành phố Bắc Ninh xử phạt hành chính hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 12/01/2018, L nộp tiền;

- Nhân thân:

+Ngày 07/3/1984, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Bắc quyết định đưa đi Trung tâm cải tạo thời hạn 03 năm, L đã chấp hành xong.

+Ngày 05/8/1988, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang, tỉnh Hà Bắc xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Ngày 29/01/1989, L chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 19/9/1992, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

+ Ngày 08/10/1992, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân". Tổng hợp hình phạt với bản án ngày 19/9/1992 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc, buộc L phải chấp hành hình phạt

18 tháng tù. Ngày 19/7/1993, L chấp hành xong hình phạt tù, ngày 02/5/1994 chấp hành xong án phí.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2018 đến ngày 18/01/2019, thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Châu C, xã Châu Ph, huyện Quế V, tỉnh Bắc N (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 4h sáng ngày 20/11/2018, Vũ Hồng L đi xe ô tô hiệu Mitsubisi BKS99A-146.80 từ nhà xuống bệnh viện đa khoa huyện Quế Võ (gọi tắt là bệnh viện) mục đích tìm bạn ngoài xã hội tên L bị đánh và đang nằm viện. L đi vào phòng cấp cứu tìm nhưng không thấy, sau đó L đi ra ghế đá của bệnh viện ngồi hút thuốc lá khoảng 10 phút sau L vào khu vực nhà A2 bệnh viện rồi đi tìm ở các phòng tầng 1 và tầng 2 vẫn không thấy. L tiếp tục đi lên tầng để 3 tìm, khi đi đến phòng số 302 L nhìn tưởng bạn của L đang nằm ở trong đó nên mở cửa đi vào tìm nhưng không phải. Khi quay ra L phát hiện thấy ở dưới nền nhà ngay sát cạnh giữa giường bệnh số 6 và số 7 có 01 chiếc điện thoại di dộng hiệu Sam sung Galaxy A8 rơi dưới đất. L biết đây là điện thoại di động của một trong số 3 người đang nằm trong phòng 302 do nằm ngủ bị rơi xuống nền nhà. L nảy lòng tham nên dùng tay nhặt chiếc điện thoại di động đút vào túi quần rồi đi xuống tầng 1.

Khi L xuống đến tầng 1 của nhà A2 thì bị bảo vệ của bệnh viện mời vào làm việc. Tại đây L đã tự nguyện bỏ chiếc điện thoại di động mà L vừa trộm cắp ra và khai nhận chiếc điện thoại này là do L trộm cắp tại phòng 302 tầng 3 nhà A2 bệnh viện. Bảo vệ của bệnh viện đã bàn giao L cùng vật chứng là chiếc điện thoại di động trên cho công an thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ. Sau đó công an thị trấn Phố Mới đã bàn giao L cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ.

Vật chứng thu giữ gồm có: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A8 đã qua sử dụng, 01 xe ô tô hiệu Mitsubishi màu trắng BKS 99A-14680, 01 điện thoại di động hiệu Iphon 6s đã qua sử dụng, 01 đồng hồ đeo tay có chữ Olympiasfar bằng sắt đã qua sử dụng, 01 ví màu nâu đã qua sử dụng, bên trong ví có tổng số tiền 1.100.000đ và 04 tờ mệnh giá 02 USD.

Ngày 19/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Ng 01 điện thoại di động hiệu Samsung A8, chị Ng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Ngày 19/02/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho chị Trần Thị Huyền 01 chiếc xe ô tô 4 chỗ hiệu Mitsubishi BKS99A-146.80. Chị Huyền đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Các tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphon 6s đã qua sử dụng, 01 đồng hồ đeo tay có chữ Olympiasfar bằng sắt đã qua sử dụng, 01 ví màu nâu đã qua sử dụng, 1.100.000đ và 04 tờ tiền mệnh giá 02 USD đã thu giữ của L, quá trình điều tra

xác định đây là tài sản thuộc sở hữu của L. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ bảo quản và xử lý sau.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 89/KL-ĐGTS ngày 21/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Quế Võ kết luận: *"01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A8 đã qua sử dụng có trị giá 8.460.000đ (tám triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn)"*.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSQV ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố Vũ Hồng L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được và toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Vũ Hồng L từ 9 đến 14 tháng tù. Thời hạn tù được tình từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Vật chứng vụ án:Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphon 6s đã qua sử dụng, 01 đồng hồ đeo tay có chữ Olympiasfar bằng sắt đã qua sử dụng, 01 ví màu nâu đã qua sử dụng, 1.100.000đ và 04 tờ tiền mệnh giá 02 USD nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Khoảng gần 5h sáng ngày 20/11/2018, Vũ Hồng L đi vào phòng số 302 tầng 3 nhà A2 bệnh viện đa khoa huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh trộm cắp 01 chiếc điện thoại di dộng hiệu Sam sung Galaxy A8 của chị Nguyễn Thị Ng có trị giá 8.460.000đ (*Tám triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn*).

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu

giữ được cùng các chứng cứ, tại liệu khác. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vũ Hồng L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dânđược pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành nhưng không chịu lao động mà muốn được hưởng lợi từ thành quả lao động của người khác để thỏa mãn nhu cầu của mình. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, vì mục đích vụ lợi. Do vậy, cần thiết phải xử bị cáo mức án nghiêm khắcmới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có một tiền sự: Ngày 25/12/2017, Công an thành phố Bắc Ninh xử phạt hành chính hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo có nhân thân xấu:Ngày 07/3/1984, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Bắc quyết định đưa đi Trung tâm cải tạo thời hạn 03 năm; ngày 05/8/1988, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang, tỉnh Hà Bắc xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; ngày 19/9/1992, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; ngày 08/10/1992, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân". Tổng hợp hình phạt với bản án ngày 19/9/1992 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc, buộc L phải chấp hành hình phạt 18 tháng tù. Ngày 19/7/1993, L chấp hành xong hình phạt tù, ngày 02/5/1994 chấp hành xong án phí. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính và xét xử nhiều lần về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành người lương thiện mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình hội đồng xét xử cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

- Trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp là 01 điện thoại di động hiệu Samsung A8, đã được thu hồi trả lại chủ sở hữu, chị Ng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc xe ô tô hiệu Mitsubishi màu trắng BKS: 99A-14680, quá trình điều tra xác định là của chị Trần Thị Huyền, khi giao xe cho bị cáo chị Huyền không biết là bị cáo dùng vào việc đi trộm cắp nên ngày 12/02/2019, cơ quan điều tra đã trả lại chị Huyền là phù hợp. Chị Huyền đã nhận lại xe và không có yêu cầu bồi thường nên tòa án không đưa chị Huyền tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Các tài sản thu giữ của bị cáo gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphon 6s đã qua sử dụng, 01 đồng hồ đeo tay có chữ Olympiasfar bằng sắt đã qua sử dụng, 01 ví màu

nâu đã qua sử dụng, 1.100.000đ và 04 tờ tiền mệnh giá 02 USD, quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu của L, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng L phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng:Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38,Bộ luật hình sự; Xử phạt: Vũ Hồng L09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù được tình từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2018 đến ngày 18/01/2019.

- Áp dụng:Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Trả lại Vũ Hồng L: 01 điện thoại di động hiệu Iphon 6s đã qua sử dụng, 01 đồng hồ đeo tay có chữ Olympiasfar bằng sắt đã qua sử dụng, 01 ví màu nâu đã qua sử dụng, 1.100.000đồng và 04 tờ tiền Mỹ mệnh giá 02 USDnhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 12/02/2019 giữa Công an huyện Quế Võ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ)

Bị cáo Vũ Hồng Lphải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh, Viện kiểm sát tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp Bắc Ninh;
- Viện kiểm sát, Công an huyện Quế Võ;
- Thi hành án huyện Quế Võ;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Tuyết Mai